

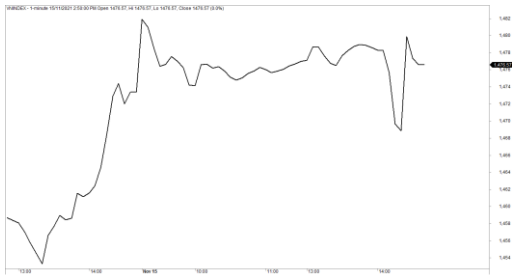
Market Today: Điều chỉnh trong phiên

15/11/2021

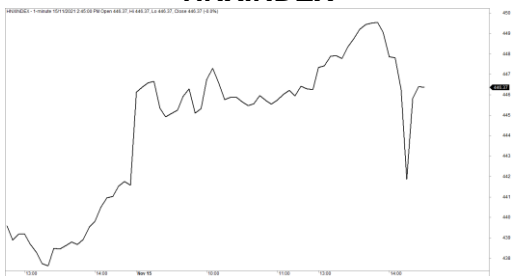
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	1,476.57	444.28	111.74
% ngày	0.22%	0.60%	0.98%
% tuần	0.61%	2.82%	2.49%
% tháng	6.02%	15.45%	12.37%
% năm	52.81%	206.95%	72.70%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	33,868	5,228	3,522
TB 1 tuần	31,498	4,569	3,192
TB 1 tháng	27,623	3,744	2,714
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	1,779.37	14.53	55.18
Bán	1,672.96	98.39	27.73
Giá trị ròng	106.41	-83.86	27.44
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	222	172	272
Mã Giảm	148	92	113
Không Đổi	46	88	518
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	17.36	23.69	25.15
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,760	479	1,487
LS Cổ tức	1.24%	2.41%	2.98%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

**VNINDEX**



**HNIINDEX**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

Mặc dù rung lắc mạnh trong phiên nhưng lực cầu giá thấp vẫn khá chủ động giúp các chỉ số giữ vững sắc xanh. Cụ thể, chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.22% dừng tại 1,476.57 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.6% trong khi chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.98%. Giá trị giao dịch khớp lệnh duy trì ở mức cao khi đạt 41,240 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Đà tăng tiếp tục được duy trì trên nền cổ phiếu lớn duy trì đà tăng mặc dù diễn biến phân hoá. Tâm điểm trong phiên đầu tuần là HDB (+3%), VHM (+2.4%), SSI (+2.7%), MSN (+2.9%), MWG (+2.5%) là những bluechips tăng giá tích cực nhất. Ngược lại, HPG (-1.8%), GVR (-2.3%), NVL (-2.2%) là 3 mã có mức giảm đáng chú ý nhất.

Nhóm vốn hoá vừa và nhỏ vẫn chưa chứng lại đà tăng và đây cũng là nhóm hút tiền nhiều nhất trong phiên với POW, ITA, FLC, HAG, ROS, HQC, GEX là những mã tăng giá hàng đầu với khối lượng cao nhất thị trường.

Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 49 tỷ đồng trong đó VHM (185 tỷ), FUEVFNVD (158 tỷ), MSN (90 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, SSI (326 tỷ), NLG (71 tỷ), GEX (71 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

**QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN**

Chúng tôi cho rằng nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có thể sẽ điều chỉnh trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn tiếp tục gia tăng cho nên các nhà đầu tư cần hạn chế mua đuổi, đặc biệt là nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ đã có chuỗi tăng nóng trong thời gian qua. Nếu chỉ số VNSmallcaps điều chỉnh mạnh trong phiên kế tiếp thì các nhà đầu tư ngắn hạn nên giảm mạnh margin về mức thấp. Ngoài ra, chỉ báo tâm ký tăng mạnh vào vùng lạc quan quá mức cho thấy áp lực điều chỉnh gia tăng trong ngắn hạn.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và đưa tỷ lệ margin về mức thấp, đặc biệt là giảm mạnh đòn bẩy ở nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Ngoài ra, các NĐT chỉ nên mua mới với tỷ trọng thấp để thăm dò cơ hội ngắn hạn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



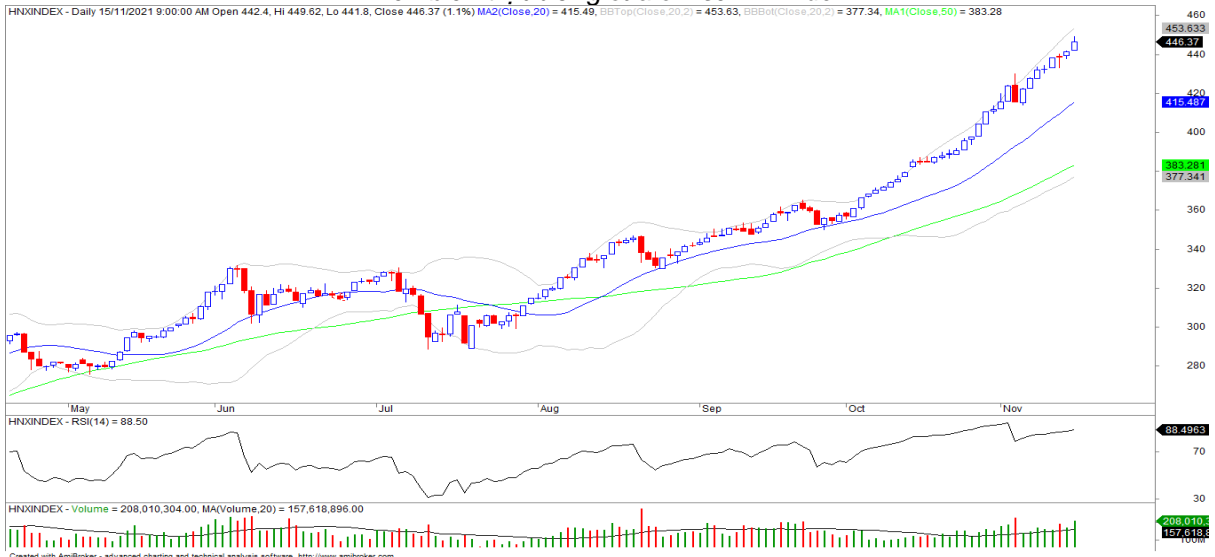


We Create Fortune

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1450	1470	1210	970
Chỉ số HNX-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	314	333	300	180
Chỉ số VN30	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1476.57	0.22%
VN30	1528.68	0.05%
VN Mid	2048.17	0.60%
VN Small	2070.17	1.06%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	444.28	0.60%
HN30	731.21	0.45%
VNX AllSh	1519.8	0.28%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	111.74	0.98%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1779.37	
Bán	1672.96	
GT rỗng	106.41	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	14.53	
Bán	98.39	
GT rỗng	-83.86	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	55.18	
Bán	27.73	
GT rỗng	27.44	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NBB	2800	7.00%
QCG	670	6.99%
CSM	1300	6.99%
AGR	1450	6.99%
DGW	7800	6.98%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDJ	6800	10.00%
VC3	4900	9.94%
OCH	1000	9.90%
APS	4300	9.86%
KLF	600	9.84%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LIC	4300	14.98%
RGC	7497	14.93%
DSC	3224	14.65%
HRT	1155	14.44%
C4G	2297	13.35%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HDC	-8000	-6.96%
PTL	-660	-6.95%
NHT	-3050	-6.93%
VHC	-3400	-5.04%
ANV	-1900	-4.87%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDC	-7000	-7.87%
PVG	-900	-5.20%
DTD	-2700	-5.00%
PGS	-1400	-4.53%
HLD	-2100	-4.29%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BOT	-3445	-10.22%
SCL	-2970	-8.18%
SKV	-2373	-6.40%
SKH	-1183	-3.77%
POS	-835	-3.49%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	364,212	
VIC	359,593	
VHM	357,058	
HPG	244,222	
GAS	226,037	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	82,075	
IDC	26,700	
KSF	21,210	
VCS	19,776	
BAB	17,021	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	186,576	
MCH	86,059	
BSR	76,179	
VEA	56,047	
PGV	42,770	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
POW	45,392,800	16,695,378
FLC	42,262,100	21,449,230
ROS	38,069,300	14,835,904
ITA	37,822,400	16,207,565
HAG	34,541,700	17,616,196

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	18,315,777	10,163,625
KLF	17,258,207	7,209,749
ART	11,130,472	4,346,125
SHS	8,784,393	6,353,686
TVC	7,797,534	4,420,726

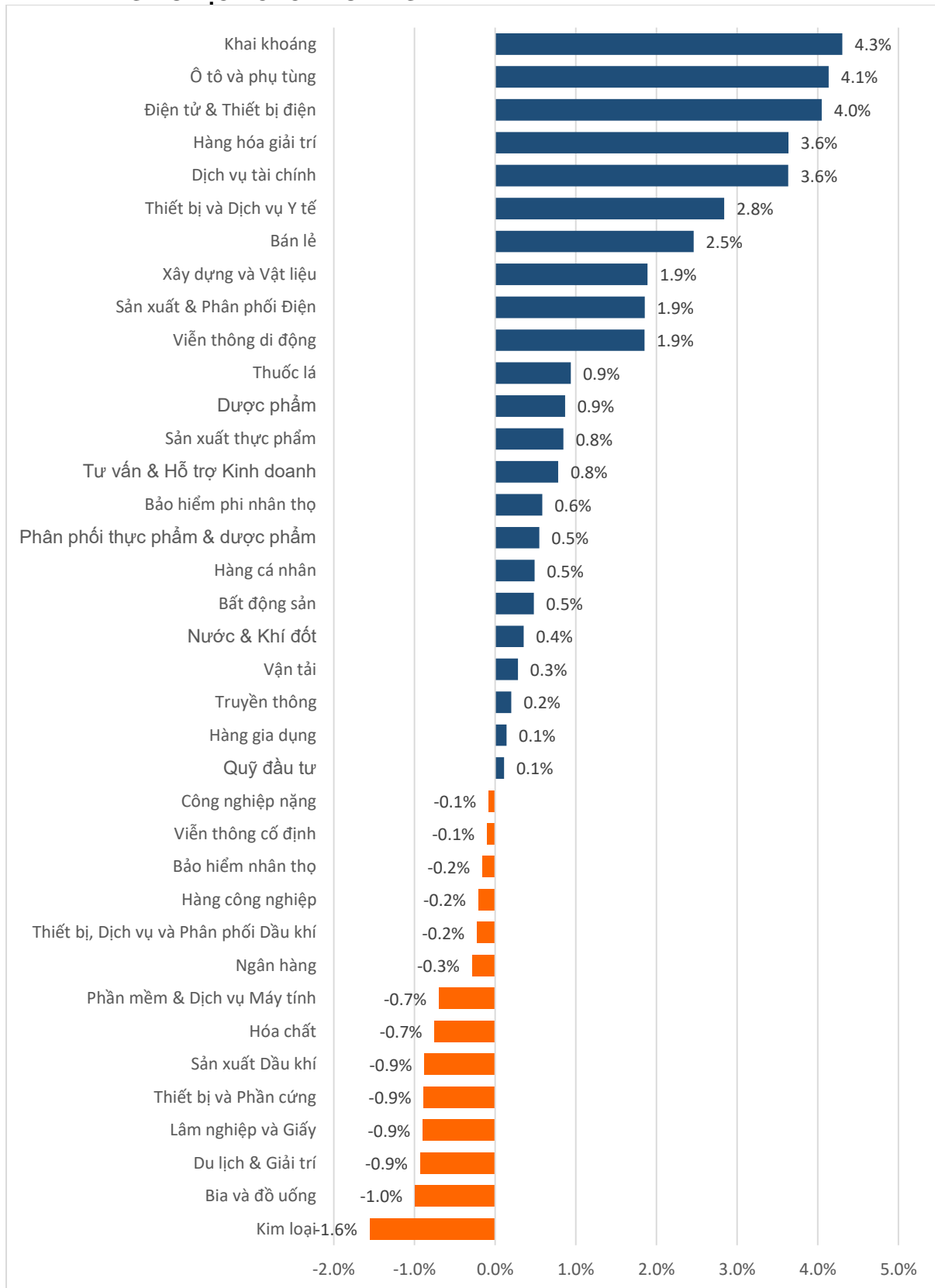
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	20,732,575	12,855,699
HHV	12,605,888	8,190,126
VHG	10,604,209	6,167,506
SBS	10,488,795	5,782,250
KSH	8,894,451	3,922,364

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create **Fortune**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



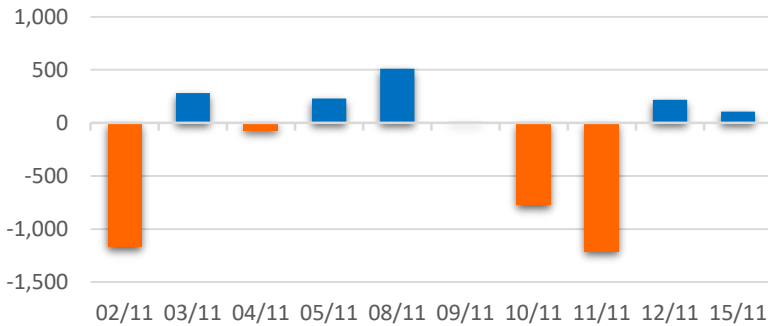
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

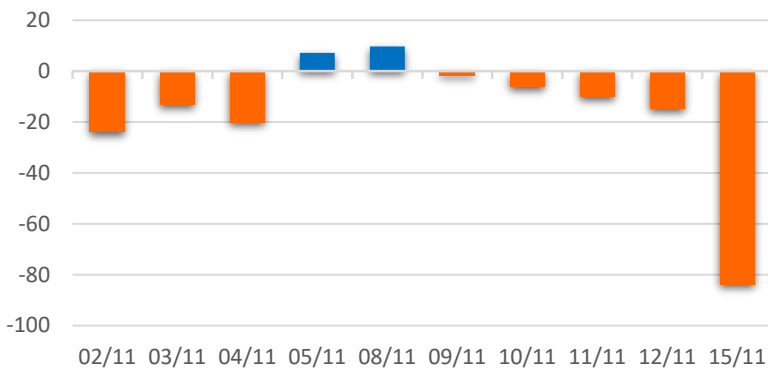
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	184,527	SSI	326,281
FUEVFNVD	158,341	NLG	71,282
MSN	89,531	GEX	70,925
DGW	65,996	VNM	57,731
HDB	52,517	VND	45,332

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

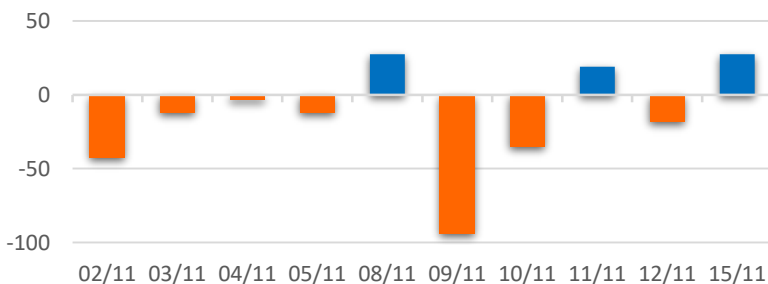
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VCS	2,528	PVS	45,880
SHS	1,345	HUT	15,300
CLH	546	IDJ	7,834
MST	478	CTB	6,627
NDN	389	IVS	3,997

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại  
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	16,928	VEA	3,546
NTC	9,809	QTP	905
CLX	1,778	PGB	902
MPC	1,738	RGC	704
VGT	1,318	GHC	691

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

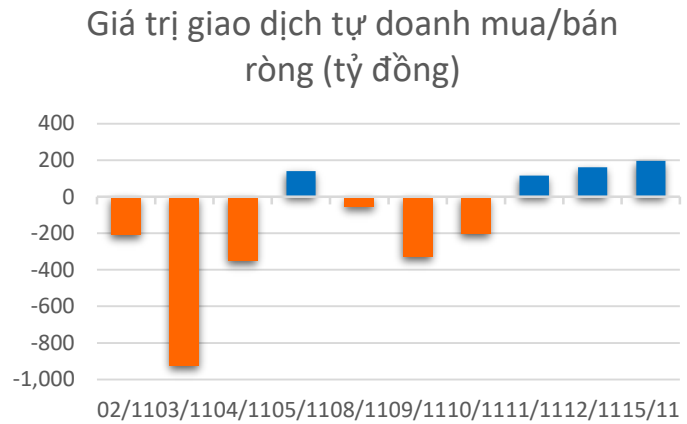


We Create **Fortune**

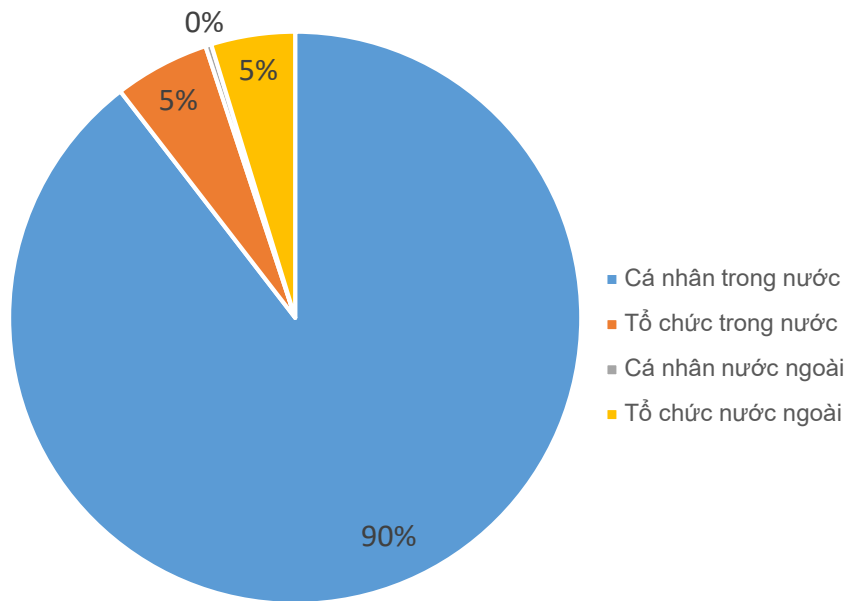
## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FPT	34,764	HAG	48,540
ACB	26,481	MWG	31,018
MBB	21,500	ITA	9,414
FUEVFVND	17,899	HPG	3,280
MSN	12,035	DXG	2,773

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất



## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



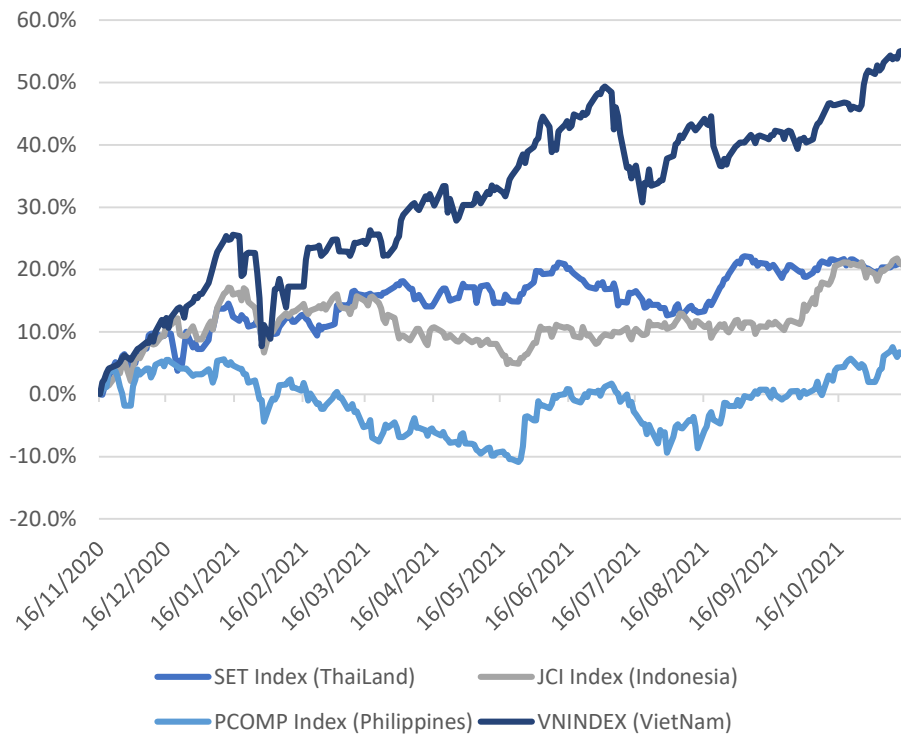
Nguồn: FiinPro – YSVN





We Create Fortune

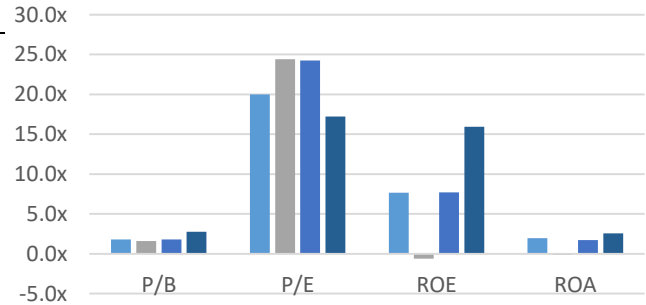
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.6x	1.8x	2.8x
P/E		20.0x	24.41	24.3x	17.2x
ROE	%	7.66	(0.60)	7.68	15.94
ROA	%	1.93	(0.12)	1.73	2.54
Vốn hóa	Tỷ USD	582.25	571.91	196.25	252.45
GTGD	Tỷ USD	1.92	0.71	0.09	1.08
LS cổ tức	%	2.69	1.87	1.54	1.17

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan      ■ JCI Index Indonesia  
 ■ PCOMP Index Philippines      ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826  
minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908  
hien.ly@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Phó Phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3833  
khanh.quach@yuanta.com.vn

**Khổng Hữu Hiệp**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3912  
hiep.khong@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3832  
hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880  
phat.pham@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Phạm Đắc Thành**

**Giám đốc Khu vực Miền Bắc**

+84 28 3622 6868 ext 3416  
thanh.pham@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505  
thuy.vo@yuanta.com.vn

**Lương Kỳ Ty**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3653  
ty.luong@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701  
phong.bui@yuanta.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301  
tuan.vo@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404  
quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203  
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written